

Bản án số: 127/2023/HS-PT

Ngày: 25 - 12 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Tuấn

Các Thẩm phán: Ông Dương Văn Bản

Bà Trần Thị Nhài

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Khánh Tùng – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:
Bà Đàm Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2023 tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm, thụ lý số 118/2023/TLPT-HS ngày 30 tháng 10 năm 2023, do có kháng cáo của các bị cáo Đỗ Hữu B và Nguyễn Cao C đối với bản án hình sự sơ thẩm số 281/2023/HSST ngày 21/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Đỗ Hữu B; tên gọi khác: Không; sinh năm 1962; Nơi thường trú: Xóm T, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Nơi tạm trú: Xóm N, xã T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/10; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Hữu N (đã chết); Con bà: Vũ Thị C1 (đã chết); vợ là: Trần Ánh T, sinh năm 1976; vợ chồng có 02 con chung, lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1998; Tiền án, Tiền sự: Không. Là đảng viên Đ1 (Hiện đang bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 76-QĐ/UBKTHU, ngày 09/8/2023 của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy P, tỉnh Thái Nguyên).

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam ngày nào, được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, (vắng mặt).

2. Nguyễn Cao C; tên gọi khác: Không; sinh năm 1978; Nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đình D (đã chết); Con bà: Đỗ Thị Ú, sinh năm 1954; vợ là: Đinh Thị Kim T1, sinh năm 1982; vợ chồng có 02 con chung, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2009; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam ngày nào, được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, (có mặt).

Trong vụ án này còn có các bị cáo Trần Thị H, Lê Duy A, Nguyễn Đức T2 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không kháng cáo, không bị kháng nghị, vắng mặt do Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 25/7/2022, tổ công tác của Công an thành phố T làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại địa bàn xóm N, xã T, thành phố T thì phát hiện ông Đỗ Đình Đ, sinh năm 1964, trú tại: Xóm C, xã P, thành phố T có biểu hiện vi phạm Pháp luật. Quá trình kiểm tra phát hiện trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 20 Ultra của ông Đ có nhiều tin nhắn mua số lô, số đề với Đỗ Hữu B vào ngày 07/4/2022. Tổ công tác yêu cầu ông Đỗ Đình Đ đưa đến nhà ở của Đỗ Hữu B, tại xóm N, xã T, thành phố T để kiểm tra, thì phát hiện trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S, màu đen, gắn sim thuê bao: 0967013282 của Đỗ Hữu B có nhiều tin nhắn thể hiện việc mua bán số lô, số đề với các đối tượng khác. Tổ công tác đã tiến hành tạm giữ 02 chiếc điện thoại nêu trên của Đỗ Đình Đ và Đỗ Hữu B để tiến hành điều tra.

Quá trình điều tra xác định: Đỗ Hữu B ngoài việc kinh doanh buôn bán thức ăn chăn nuôi gia súc tại gia đình, thì hàng ngày Đỗ Hữu B còn có hành vi đánh bạc với các đối tượng khác bằng hình thức mua bán số lô, số đề nhằm mục đích thu lời bất chính. Khi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề, Đỗ Hữu B và các đối tượng quy ước như sau: Hằng ngày các đối tượng sử dụng điện thoại di động để nhắn tin đặt mua các số lô (mỗi 01 điểm lô là từ 21.900đ đến 23.000đ, tùy theo đối tượng) và số đề, ba càng. Đến cuối ngày các đối tượng sử dụng kết quả Xổ số kiến thiết miền B mở thưởng trong ngày để xác định tỷ lệ thắng thua. Người mua số lô, số đề lựa chọn 02 con số trong dãy số tự nhiên từ 00 đến 99 để đặt mua các số lô, số đề, lựa chọn 03 con số trong dãy số tự nhiên từ 000 đến 999 để đặt mua số đề ba càng. Sau khi so sánh với kết quả Xổ số kiến thiết miền B mở thưởng trong ngày, nếu số lô đã đặt mua trùng với 02 số cuối cùng của tất cả các giải thì được gọi là trúng lô và người bán số lô phải trả cho người trúng lô tương ứng với số tiền là 80.000đ/1điểm; nếu số đề đặt mua trùng với 02 số cuối cùng của giải đặc biệt thì được gọi là trúng đề và người bán số đề phải trả cho người mua số đề bằng 70 lần số tiền đã đặt mua; nếu số ba càng đặt mua trùng với 03 số cuối cùng của giải đặc biệt thì được gọi là trúng thưởng đề ba càng và người bán phải trả cho người mua số tiền bằng 350 lần số tiền người chơi đã đặt mua. Nếu các số lô, số đề, số ba càng đã đặt mua không trúng thưởng thì người chơi phải mất toàn bộ số tiền đã đặt mua cho người bán số lô, số đề. Trong khoảng thời gian từ ngày 07/4/2022 đến ngày 25/7/2022 Đỗ Hữu B đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề với các đối tượng cụ thể như sau:

- Ngày 07/4/2022, Đỗ Đình Đ sử dụng điện thoại di động nhắn tin đến số điện thoại 0967.013.282 của Đỗ Hữu B mua các số lô: 69, 96, 77, 75, mỗi số 05

điểm thành tiền là 460.000 đồng, mua các số đề: 69, 96, 37, 73, mỗi số là 10.000 đồng thành tiền là 40.000 đồng. Sau khi so sánh với kết quả Xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 07/4/2022, Đỗ Đình Đ trúng thưởng số lô 69 x 05 điểm thành tiền là 400.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền B và Đ đánh bạc với nhau bằng hình thức số lô, số đề là 900.000 đồng.

- Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 20/7/2022 Đỗ Hữu B sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5s, lắp sim số thuê bao 0967.013.282 nhắn tin đến số thuê bao 0397.849.502 của Lê Duy A để mua các số lô, số đề gồm: 02 số lô là 200 điểm (mỗi 01 điểm lô Duy A và B tính là 22.500 đồng/01điểm) thành tiền là 4.500.000 đồng và 02 số đề, mỗi số là 200.000 đồng thành tiền 400.000 đồng. Tổng số tiền lô, đề mà B mua của Lê Duy A là 4.900.000 đồng. Cuối ngày, so với kết quả Xổ số kiến thiết miền B, Đỗ Hữu B trúng số lô 61(100 điểm) được số tiền là 8.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa B và Lê Duy A là 12.900.000 đồng. Sau đó Đỗ Hữu B cung cấp số tài khoản 105000925230 Ngân hàng V, mang tên Trần Ánh T (Là vợ của B) để Duy A chuyển khoản thanh toán tiền thắng bạc sau khi trừ đi số tiền B đặt mua là 3.120.000 đồng.

- Ngày 23/7/2022 Nguyễn Cao C sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu đen, gắn số sim thuê bao là 0985.757.909 nhắn đến số thuê bao 0967.013.282 của Đỗ Hữu B để mua 65 số lô (mỗi số lô là 80 điểm), tổng là 5.200 điểm, thành tiền là 114.400.000 đồng (B và C tính là 22.000 đồng/1điểm lô). Cuối ngày so với kết quả Xổ số kiến thiết miền B, C trúng thưởng 19 số lô (tổng 1600 điểm) được số tiền là 128.000.000 đồng. Tổng số tiền B và C đánh bạc với nhau vào ngày 23/7/2022 là 242.400.000 đồng. B và C chưa thanh toán cho nhau số tiền đánh bạc và thắng bạc.

- Khoảng 17 giờ 56 phút ngày 24/7/2022 Nguyễn Đức T2 sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7, màu vàng, lắp sim thuê bao số 0857.836.172 nhắn tin đến số thuê bao 0967.013.282 của B để mua 08 số lô là 50 điểm (B và T2 tính là 22.000 đồng/1 điểm lô) thành tiền là 1.100.000 đồng; 09 số ba càng là 390.000 đồng; 86 số đề là 3.400.000 đồng. Sau khi so sánh với kết quả Xổ số kiến thiết miền B thì T2 trúng thưởng 05 điểm lô thành tiền là 400.000 đồng. Tổng số tiền B và T2 đánh bạc vào ngày 24/7/2022 là 5.290.000 đồng. B và T2 chưa thanh toán cho nhau số tiền đánh bạc và thắng bạc.

- Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 24/7/2022 Nguyễn Cao C sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu đen, gắn số sim thuê bao là 0985.757.909 nhắn tin đến số thuê bao 0967.013.282 của Đỗ Hữu B để mua 34 số lô (tổng là 1530 điểm) thành tiền là 33.660.000 đồng (B và C tính là 22.000 đồng/1điểm lô). Cuối ngày so sánh với kết quả Xổ số kiến thiết miền B, C trúng thưởng 360 điểm lô thành tiền là 28.800.000 đồng. Tổng số tiền B và C đánh bạc trong ngày 24/7/2022 là 62.460.000 đồng. B và C chưa thanh toán cho nhau số tiền đánh bạc và thắng bạc.

Ngày 24/7/2022, sau khi nhận mua bán số lô, số đề của C và T2, Đỗ Hữu B sử dụng điện thoại nhãn hiệu OPPO A5s gắn sim thuê bao là 0967.013.282 của B nhắn tin đến số thuê bao 0981.362.643 lắp trên chiếc máy tính bảng nhãn hiệu S A7 lite của Trần Thị H để mua 90 số lô (tổng là 1.453 điểm) (H và B tính là

21.900 đồng/1 điểm lô) thành tiền là 31.820.700 đồng; 11 số ba càng thành tiền 215.000 đồng; 127 số đề bằng 1.319.000 đồng. Cuối ngày so sánh với kết quả Xổ số kiến thiết miền B thì Đỗ Hữu B trúng thưởng 332 điểm lô được số tiền là 26.560.000 đồng và 01 số đề bằng 400.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa B và H vào ngày 24/7/2022 là 60.314.700 đồng. B và H chưa thanh toán cho nhau số tiền đánh bạc và thắng bạc.

Ngày 25/7/2022 Đỗ Hữu B tiếp tục nhắn tin cho Trần Thị H mua 185 số đề thành tiền là 1.819.000 đồng; 105 điểm lô thành tiền là 2.299.500 đồng. Tổng số tiền lô, đề Đỗ Hữu B đặt mua Trần Thị H vào ngày 25/7/2022 là 4.118.500 đồng. Sau khi nhận bán các số lô, số đề của B thì H sử dụng máy tính bảng của H sử dụng ứng dụng Telegram để chuyển các số lô, số đề cho một người phụ nữ tên T3 (H không rõ nhân thân, họ tên đầy đủ của người phụ nữ này) để hưởng tiền chênh lệch. Đến 18 giờ 10 phút, ngày 25/7/2022 khi có kết quả Xổ số kiến thiết miền B thì Đỗ Hữu B bị Cơ quan Công an thành phố T. Do vậy, tổng số tiền Đỗ Hữu B và Trần Thị H đánh bạc với nhau vào ngày 25/7/2022 là 4.118.500 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo Đỗ Hữu B, Nguyễn Cao C, Trần Thị H, Nguyễn Đức T2 và Lê Duy A đã khai nhận về hành vi đánh bạc của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận của các bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, tại Bản cáo trạng số 183/CT-VKSTPTN, ngày 31/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố các bị cáo: Đỗ Hữu B, Nguyễn Cao C và Trần Thị H về tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Truy tố các bị cáo Nguyễn Đức T4 và Lê Duy A về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại bản án sơ thẩm số 281/2023/HSST ngày 21/9/2023, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã tuyên bố các bị cáo Đỗ Hữu B và Nguyễn Cao C phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Đỗ Hữu B 36 tháng tù; xử phạt Nguyễn Cao C 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án. Phạt bổ sung mỗi bị cáo 15.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định tội danh, hình phạt đối với các bị cáo khác; xử lý vật chứng; nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26/9/2023 bị cáo Đỗ Hữu B kháng cáo xin giảm hình phạt và hưởng án treo.

Ngày 27/9/2023 bị cáo Nguyễn Cao C kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin rút toàn bộ kháng cáo, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử đối với bị cáo Đỗ Hữu B.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Cao C xin rút toàn bộ kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 342; Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo C.

Đối với kháng cáo của bị cáo Đỗ Hữu B: Tòa án cấp sơ thẩm khi xem xét quyết định hình phạt đã xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, mức án khởi điểm của khung hình phạt 36 tháng tù đã tuyên đối với bị cáo là đã xem xét cho bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Hữu B.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của các bị cáo Đỗ Hữu B và Nguyễn Cao C gửi trong thời hạn và đúng theo thủ tục quy định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm. Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Hữu B vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định tiến hành xét xử vụ án. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Cao C xin rút toàn bộ kháng cáo, căn cứ Điều 342; 348 Bộ luật tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử đối với bị cáo C.

[2]. Căn cứ vào lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 20/7/2022 đến ngày 24/7/2022, Đỗ Hữu B, Nguyễn Cao C, Trần Thị H, Nguyễn Đức T2 và Lê Duy A đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép, cụ thể như sau:

- Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 20/7/2022 Đỗ Hữu B sử dụng điện thoại di động nhắn tin mua các số lô, số đề của Lê Duy A với tổng số tiền là 4.900.000 đồng. Cuối ngày, sau khi so với kết quả Xổ số kiến thiết miền B, Đỗ Hữu B trúng 100 điểm lô được số tiền là 8.000.000 đồng. Lê Duy A đã chuyển khoản thanh toán cho B số tiền thắng bạc sau khi trừ đi số tiền B đánh bạc là 3.120.000 đồng thông qua số tài khoản 105000925230 - Ngân hàng V, mang tên Trần Ánh T (Là vợ của B). Như vậy, số tiền Đỗ Hữu B và Lê Duy A sử dụng vào việc đánh bạc của vào ngày 20/7/2022 là 12.900.000 đồng.

- Ngày 23/7/2022 Nguyễn Cao C sử dụng điện thoại di động nhắn tin mua 5.200 điểm lô của Đỗ Hữu B, hết tổng số tiền là 114.400.000 đồng. Sau khi so với kết quả Xổ số kiến thiết miền B, C trúng thưởng 1600 điểm lô, được số tiền là 128.000.000 đồng. Nguyễn Cao C và Đỗ Hữu B chưa thanh toán cho nhau số tiền đánh bạc và số tiền thắng bạc. Như vậy, số tiền Nguyễn Cao C và Đỗ Hữu B sử dụng vào việc đánh bạc của ngày 23/7/2022 là 242.400.000 đồng.

- Khoảng 17 giờ 56 phút ngày 24/7/2022 Nguyễn Đức T2 sử dụng điện thoại di động nhắn tin mua 50 điểm lô, 09 số ba càng và 86 số đề của Đỗ Hữu B

hết tổng số tiền là 4.890.000 đồng. Sau khi so sánh với kết quả Xổ số kiến thiết miền B, T2 trúng thưởng 05 điểm lô, được số tiền là 400.000 đồng. Đỗ Hữu B và Nguyễn Đức T2 chưa thanh toán cho nhau số tiền đánh bạc và tiền thắng bạc. Như vậy, số tiền Nguyễn Đức T2 sử dụng vào việc đánh bạc vào ngày 24/7/2022 là 5.290.000 đồng.

- Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 24/7/2022 Nguyễn Cao C sử dụng điện thoại di động nhắn tin mua 1530 điểm lô của Đỗ Hữu B, hết tổng số tiền là 33.660.000 đồng. Sau khi so sánh với kết quả Xổ số kiến thiết miền B, C trúng thưởng 360 điểm lô, được số tiền là 28.800.000 đồng. Nguyễn Cao C và Đỗ Hữu B chưa thanh toán cho nhau số tiền đánh bạc và tiền thắng bạc. Như vậy, số tiền Nguyễn Cao C sử dụng vào việc đánh bạc vào ngày 24/7/2022 là 62.460.000 đồng.

Ngày 24/7/2022, sau khi nhận mua bán số lô, số đề của C và T2, Đỗ Hữu B sử dụng điện thoại di động nhắn tin cho Trần Thị H mua 1.453 điểm lô, 11 số ba càng và 127 số đề, hết tổng số tiền là 33.354.700 đồng. Cuối ngày so sánh với kết quả Xổ số kiến thiết miền B thì Đỗ Hữu B trúng thưởng 332 điểm lô, được số tiền là 26.560.000 đồng và 01 số đề được 400.000 đồng. Đỗ Hữu B và Trần Thị H chưa thanh toán cho nhau số tiền đánh bạc và tiền thắng bạc.

Như vậy, Số tiền Trần Thị H đánh bạc vào ngày 24/7/2022 là 60.314.700 đồng; Số tiền Đỗ Hữu B đánh bạc với Nguyễn Đức T2, Nguyễn Cao C và Trần Thị H vào ngày 24/7/2022 là 128.064.700 đồng.

Với hành vi trên, các bị cáo Đỗ Hữu B và Nguyễn Cao C bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. *Xét kháng cáo của bị cáo Đỗ Hữu B:*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, Trong vụ án này, mặc dù bị cáo B chưa có tiền án, tiền sự nhưng số tiền bị cáo đánh bạc nhiều nhất so với các bị cáo khác, phạm tội nhiều lần, trong một thời gian dài. Tòa án cấp sơ thẩm khi xem xét quyết định hình phạt đã xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, mức án khởi điểm của khung hình phạt 36 tháng tù đã tuyên là đã xem xét cho bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

[4]. *Về án phí hình sự phúc thẩm:* Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 342; 348 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Cao C;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Hữu B, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 281/2023/HSST ngày 21/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Hữu B 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án về tội Đánh bạc. Phạt bổ sung bị cáo 15.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

2. Ghi nhận bị cáo Nguyễn Cao C đã nộp số tiền: 15.200.000 đồng, là tiền phạt bổ sung và tiền án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm, theo biên lai thu tiền số 0000508 ngày 02/11/2023 của Cục THADS tỉnh T.

3. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo Đỗ Hữu B phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND T. Thái Nguyên;
- VKSND TP.Thái Nguyên;
- TAND TP.Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP.Thái Nguyên;
- Công an TP.Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp T. Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đặng Minh Tuấn